

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ CẨM VŨ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20 /QĐ-UBND

Cẩm Vũ, ngày 13 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai 11 tháng thu- chi ngân sách năm 2022 và dự toán thu - chi ngân sách năm 2023 của UBND xã Cẩm Vũ.

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ kỳ họp thứ 4 HĐND xã khóa XX nhiệm kỳ 2021-2026 họp ngày 09 tháng 01 năm 2023;

*Căn cứ vào thu – chi NSNN năm 2022 và dự toán thu chi ngân sách năm 2023;
Xét đề nghị của bộ phận kế toán.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai 11 tháng thu- chi ngân sách năm 2022 và dự toán thu - chi ngân sách năm 2023 (theo các biểu đính kèm) .

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ văn phòng, bộ phận Tài chính các tổ có liên quan thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các tổ chức có liên quan;
- Lưu: VT.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Tuấn

UỶ BAN NHÂN DÂN

XÃ CẨM VŨ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI
DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023, BÁO CÁO TỔNG HỢP
THU CHI NGÂN SÁCH 11 THÁNG NĂM 2022**

Hôm nay, ngày 13 tháng 01 năm 2023.

Tại Bộ phận một cửa của UBND xã Cẩm Vũ.

Chúng tôi gồm có:

- | | |
|------------------------|--------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Hữu Tuấn | Chức vụ: Chủ tịch |
| 2. Ông Đào Đắc Thanh | Chức vụ: Phó chủ tịch |
| 3. Bà Vũ Thị Điệp | Chức vụ: Kế toán |
| 4. Bà Nguyễn Thị Tường | Chức vụ: Thư ký |
| 5. Ông Đặng Văn Chung | Chức vụ: Trưởng ban TTND |

Tiến hành lập Biên bản niêm yết công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2023, Báo cáo tổng hợp thu chi ngân sách 11 tháng năm 2022.

Thời gian niêm yết: Từ ngày 13/01/2023 đến hết ngày 13/02/2023.

Biên bản được lập thành 01 bản lưu tại phòng kế toán.

Người có trách nhiệm niêm yết



Vũ Thị Điệp

Thư ký



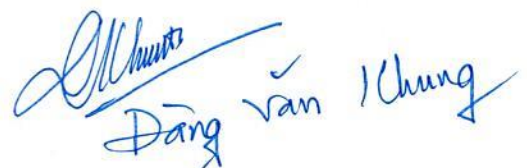
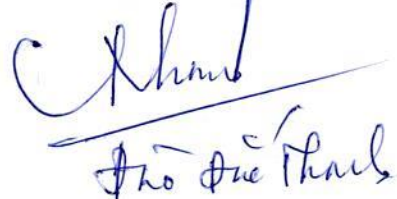
Nguyễn Thị Tường

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Tuấn

Các thành viên





CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ 11 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Đơn vị: Đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	THỰC HIỆN 11 THÁNG	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	7.258.746.000	21.089.272.216	290,54
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	233.000.000	2.242.326.769	962,37
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	3.074.600.000	6.701.603.081	217,97
3	Thu bổ sung	3.951.146.000	10.133.396.000	256,47
	- Thu bổ sung cân đối	2.617.129.000	2.540.129.000	97,06
	- Thu bổ sung có mục tiêu	1.334.017.000	7.593.267.000	569,20
4	Thu chuyển nguồn		2.011.946.366	
II	TỔNG SỐ CHI	7.258.746.000	14.320.574.662	197,29
1	Chi đầu tư phát triển	2.500.000.000	9.463.457.811	378,54
2	Chi thường xuyên	4.758.746.000	4.857.116.851	102,07
3	Dự phòng			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã



Biểu số 114/CK TC-NSNN

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ 11 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Đơn vị: Đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2022		THỰC HIỆN 11 THÁNG ĐẦU NĂM 2022		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU		7.258.746.000	0	21.089.272.216	0	290,54
I	Các khoản thu 100%		233.000.000	0	2.242.326.769	0	962,37
	Phí, lệ phí		35.000.000		31.617.000		90,33
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác		48.000.000		182.157.569		379,49
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp				2.690.200		
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định				1.999.670.000		
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
	Thu khác		150.000.000		26.192.000		17,46
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)		3.074.600.000	0	6.701.603.081	0	217,97
I	Các khoản thu phân chia		486.600.000	0	958.032.387	0	196,88
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		47.000.000		97.496.190		207,44
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		9.600.000		16.200.000		168,75
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất		430.000.000		844.336.197		196,36
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định		2.588.000.000	0	5.743.570.694	0	221,93
	Thu tiền SD đất		2.500.000.000		5.597.164.020		223,89
	Thuế giá trị gia tăng		52.000.000		83.082.566		159,77
	Thuế thu nhập cá nhân		36.000.000		63.324.108		175,90
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã						
IV	Thu chuyển nguồn				2.011.946.366		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		3.951.146.000	0	10.133.396.000	0	256,47
	- Thu bổ sung cân đối		2.617.129.000		2.540.129.000		97,06
	- Thu bổ sung có mục tiêu		1.334.017.000		7.593.267.000		569,20



Biểu số 115/CK TC-NSNN

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ 11 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Đơn vị: Đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2022			THỰC HIỆN 11 THÁNG ĐẦU NĂM 2022			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	10=6/3
	TỔNG CHI	7.258.746.000	2.500.000.000	4.758.746.000	14.320.574.662	9.463.457.811	4.857.116.851	197,29	378,54	102,07
1	Chi giáo dục	942.725.000	942.725.000		4.911.981.000	4.911.981.000		521,04	521,04	
2	Chi ứng dụng, chuyên giao công nghệ	0								
3	Chi y tế				1.613.354.000	1.613.354.000				
4	Chi văn hóa, thông tin	543.507.000	502.507.000	41.000.000	536.321.049	506.791.000	29.530.049	98,68	100,85	72,02
5	Chi phát thanh, truyền thanh	30.000.000		30.000.000	5.250.000		5.250.000	17,50		17,50
6	Chi thể dục thể thao	35.000.000		35.000.000	8.350.000		8.350.000	23,86		23,86
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế			0	0					
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.809.499.000	721.477.000	4.088.022.000	6.007.004.813	2.061.307.811	3.945.697.002	124,90	285,71	96,52
10	Chi cho công tác xã hội	570.801.000	333.291.000	237.510.000	924.356.200	370.024.000	554.332.200	161,94	111,02	233,39
11	Chi khác	327.214.000	0	327.214.000	313.957.600		313.957.600	95,95		95,95
12	Dự phòng ngân sách									
13	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau				0					



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: Đồng

NỘI DUNG	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	8.353.563.000	TỔNG SỐ CHI	8.353.563.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	70.000.000	I. Chi đầu tư phát triển	3.750.000.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	4.737.000.000	II. Chi thường xuyên	4.603.563.000
III. Thu bổ sung	3.546.563.000	III. Dự phòng	
- Bổ sung cân đối	3.546.563.000		
- Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản



DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Biểu số 104/CK TC-NSNN

Đơn vị: Đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2023 (năm hiện hành)		DỰ TOÁN NĂM 2022		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=2/4
	TỔNG THU		8.353.563.000	0	7.258.746.000	0	115,08
I	Các khoản thu 100%						
	Phí, lệ phí		143.000.000	0	233.000.000	0	61,37
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác		31.000.000		35.000.000		88,57
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		70.000.000		48.000.000		145,83
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
	Thu khác		42.000.000		150.000.000		28,00
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)		4.601.000.000	0	3.074.600.000	0	149,65
1	Các khoản thu phân chia		851.000.000	0	574.600.000	0	148,10
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		42.000.000		47.000.000		89,36
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	Thuế thu nhập cá nhân		68.000.000		36.000.000		188,89
	Thuế GTGT		93.000.000		52.000.000		178,85
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		13.000.000		9.600.000		135,42
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất		635.000.000		430.000.000		147,67
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định						
3	Thu cấp quyền SD đất		3.750.000.000		2.500.000.000		150,00
4	Các khoản thu phần đầu		63.000.000				
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		3.546.563.000	0	3.951.146.000	0	89,76
	- Thu bổ sung cân đối		3.546.563.000		2.617.129.000		135,51
	- Thu bổ sung có mục tiêu				1.334.017.000		0,00



DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2023 (năm hiện hành)			DỰ TOÁN NĂM 2022			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	8.353.563.000	3.750.000.000	4.213.326.000	7.258.746.000	2.500.000.000	4.758.746.000	86,89	66,7	112,95
	Trong đó	0			0					
1	Chi giáo dục	3.750.000.000	3.750.000.000		750.000.000	750.000.000		20,00	20,0	
	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0			0					
3	Chi y tế	0			0					
4	Chi văn hóa, thông tin	41.000.000		41.000.000	291.000.000	250.000.000	41.000.000	709,76		100,00
5	Chi phát thanh, truyền thanh	30.000.000		30.000.000	30.000.000		30.000.000	100,00		100,00
6	Chi thể dục thể thao	26.000.000		26.000.000	35.000.000		35.000.000	134,62		134,62
7	Chi bảo vệ môi trường	0		0	0		0			
8	Chi các hoạt động kinh tế	0			300.000.000	300.000.000				0,00
	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.871.864.000		3.871.864.000	4.888.022.000	800.000.000	4.088.022.000	126,24		105,58
10	Chi cho công tác xã hội	244.462.000		244.462.000	637.510.000	400.000.000	237.510.000	260,78		97,16
11	Chi khác	390.237.000		390.237.000	327.214.000		327.214.000	83,85		83,85
12	Dự phòng ngân sách	0			0					

**BIÊN BẢN KẾT QUẢ NIÊM YẾT CÔNG KHAI
DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023, BÁO CÁO TỔNG HỢP
THU CHI NGÂN SÁCH 11 THÁNG NĂM 2022**

Hôm nay, ngày 13 tháng 02 năm 2023. Tại Bộ phận một cửa của UBND xã Cẩm Vũ. Chúng tôi gồm có:

- | | |
|------------------------|--------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Hữu Tuấn | Chức vụ: Chủ tịch |
| 2. Ông Đào Đắc Thanh | Chức vụ: Phó chủ tịch |
| 3. Bà Vũ Thị Điệp | Chức vụ: Kế toán |
| 4. Bà Nguyễn Thị Tường | Chức vụ: Thư ký |
| 5. Ông Đặng Văn Khung | Chức vụ: Trưởng ban TTND |

Tiến hành lập Biên bản về kết quả niêm yết công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2023, Báo cáo tổng hợp thu chi ngân sách 11 tháng năm 2022.

Trong khoảng thời gian niêm yết từ ngày 13/01/2023 đến hết ngày 13/02/2023, xã không nhận được ý kiến phản hồi nào.

Kết luận: 100% ý kiến của CBCC, bản truyền trách trong toàn xã nhất trí với nội dung niêm yết công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2023, Báo cáo tổng hợp thu chi ngân sách 11 tháng năm 2022.

Biên bản được lập thành 01 bản lưu tại phòng kế toán.

Người có trách nhiệm niêm yết

CHỦ TỊCH



Vũ Thị Điệp



Nguyễn Hữu Tuấn

Thư ký

Các thành viên



Nguyễn Thị Tường

